

Số: *1296*. /QĐ-UBND

Tân Yên, ngày *28*. tháng *11*. năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng**  
**Bãi rác tại xã Liên Sơn, huyện Tân Yên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc thông qua Danh mục các công trình, dự án được phép thu hồi đất; các công trình dự án được phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 869/2014/QĐ-UBND ngày 30/12/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang về Ban hành Quy định một số điểm cụ thể về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND, ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể; thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn; cho phép san gạt mặt bằng, hạ cốt nền trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 19/6/2018 của UBND xã Liên Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Bãi rác xã Liên Sơn, hạng mục: Lò đốt rác, khu chôn lấp, đường Bê tông xi măng vào bãi rác, tường rào.

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1835/TTr-TNMT, ngày 31/10/2018, của Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp tại Tờ trình số 277/TTr-TTPTQĐ&CCN, ngày 17/10/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

**I. Thu hồi 3.296,5 m<sup>2</sup> gồm:**

- Đất nông nghiệp khoán thầu do UBND xã quản lý là 3.281 m<sup>2</sup>
- Đất nông nghiệp giao theo định xuất cho hộ là 15,5 m<sup>2</sup>

**II. Vị trí thu hồi đất:** Thôn Chài, xã Liên Sơn.

**Lý do thu hồi:** Thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng Bãi rác xã Liên Sơn, huyện Tân Yên..

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện như sau:

1. Chủ tịch UBND xã Liên Sơn có trách nhiệm giao Quyết định này cho ông (bà) có tên tại Điều 1 nêu trên; trường hợp ông (bà) nêu trên vắng mặt hoặc không nhận quyết định này thì phải lập biên bản; niêm yết quyết định này tại Trụ sở UBND xã và nơi sinh hoạt chung của cộng đồng nơi có đất thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Liên Sơn thu hồi Giấy chứng nhận của các hộ có diện tích đất thu hồi nêu trên bàn giao về Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện để chỉnh lý, quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi. Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện, UBND xã Liên Sơn có trách nhiệm chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

3. Đài truyền thanh huyện đăng tải quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện.

**Điều 3.**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các cơ quan: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện, UBND xã Liên Sơn và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

**Bản điện tử:**

- TT HĐND, các Ban HĐND huyện;

- TT UBND huyện;

- Lưu: VT, TNMT  
tp

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Lượng

**BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH THU HỒI ĐẤT ĐỀ THỰC HIỆN DỰ ÁN  
KHU XUYỂN KINH TẠI XÃ LIÊN SƠN, HUYỆN TÂN YÊN**

(Kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-UBND, ngày 08/11/2018 của UBND huyện Tân Yên)

Stt	Đại diện chủ sử dụng đất	BDDC, TB			Số thửa, GCN			Loại đất	Diện tích thu hồi(m <sup>2</sup> )				Ghi chú
		Tờ	Thửa	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tờ	Thửa	Diện tích (m <sup>2</sup> )		DT được giao (m <sup>2</sup> )	Tổng DT thu hồi	Hộ gia đình	UBND	
1	2	3	4	5	6	7	8		10	11	12	13	
		16	92	366,6	3	370	308,0	BHK	366,6		366,6		
		16	123	41,3	3	463		BHK	41,3		41,3		
		16	124	95,0				BHK	95,0		95,0		
		16	93	201,9	3	462	162,0	BHK	201,9		201,9		
	1 Trần Thị Ánh Sao	16	151	100,9	3	467	25,0	BHK	100,9		100,9		
		16	106	153,3	3	461	134,0	BHK	153,3		153,3		
		16	102	67				BHK	67,0		67,0		
		16	103	235,1				BHK	235,1		235,1		
		16	125	102,1				BHK	102,1		102,1		
	2 Nguyễn Thị Lập	16	126	134,7	3	466	110,0	BHK	134,7		134,7		

